

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67A/2019/DS- PT

Ngày: 19/6/2019

V/v: “Kiện đòi tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Công Đồng.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Bình.

Ông Nguyễn Anh Văn.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Đình Công.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/TLPT- DS ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc kiện đòi tài sản.

Do bản án sơ thẩm số: 20/2018/DSST, ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 59/2019/QĐ- PT ngày 10/4/2019 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Đặng Bá Tr, sinh năm 1964. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Người làm chứng: Chị Nghiêm Thị Ph, sinh năm 1983 là vợ ông Đặng Bá Tr. Có mặt.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Anh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn là ông Đặng Bá Tr trình bày: Ông và anh H có quan hệ quen biết nên ngày 29/6/2015, anh H có hỏi vay ông tiền với mục đích mua thiết bị y tế và mua xe ô tô. Ông đã đồng ý cho anh H vay số tiền 100.000.000 đồng. Khi vay hai bên có viết giấy biên nhận, lãi suất là 2%/tháng, không ghi thời hạn trả nhưng có thỏa thuận miệng sẽ trả sau 1 tháng. Giấy vay tiền do anh H tự viết và ký.

Sau đó, hết 1 tháng đến thời hạn trả nợ nhưng anh H không trả được ông số tiền vay. Ông đã đòi anh H rất nhiều lần nhưng anh H đều khất. Cuối năm 2015, ông có đến cơ quan anh H đòi nhiều lần nhưng anh H vẫn khất lần và trốn tránh. Từ khi vay đến nay anh H chưa trả cho ông được số tiền gốc cũng như tiền lãi theo thỏa thuận.

Nay ông khởi kiện yêu cầu anh H trả ông số tiền gốc là 100.000.000 đồng, ông không yêu cầu lãi suất. Ngoài ra ông không có đề nghị gì khác.

Bị đơn là anh Nguyễn Anh H đã được Tòa án nhân dân huyện Y triệu tập nhiều lần nhưng anh H không đến. Tòa án sơ thẩm cũng đã cùng chính quyền địa phương đến gia đình anh H để lấy lời khai nhưng không gặp anh H. Do vậy, Tòa án không lấy được lời khai của anh H.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 255; 256 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 235; 264; 266; 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Đặng Bá Tr.
2. Buộc anh Nguyễn Anh H phải có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Bá Tr số tiền 100.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/12/2018, anh Nguyễn Anh H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng đã trả nợ ông Tr 75.000.000 đồng trong 5 lần, 4 lần trả ông Tr thông qua tài khoản của vợ ông Tr là chị Ph trong năm 2016 là 55.000.000 đồng và một lần chuyển 20.000.000 đồng qua tài khoản của em gái anh Tr nhưng anh H không rõ tên em gái ông Tr là ai. Anh H chỉ đồng ý trả nợ ông Tr số gốc còn lại là 25.000.000 đồng.

Phía ông Tr đồng ý chỉ trừ 10.000.000 đồng do tài khoản của chị Ph có nhận số tiền này từ anh H chuyển đến vào ngày 18/11/2016. Ông Tr yêu cầu Hào phải trả 90.000.000 đồng.

Các đương sự không tự hòa giải được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Sửa án sơ thẩm, buộc anh H phải trả cho ông Tr 90.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay thì thấy:

Ngày 29/6/2015, anh Nguyễn Anh H có vay của ông Đặng Bá Tr số tiền 100.000.000 đồng. Khi vay giữa anh H và anh Tr có viết giấy vay. Trong giấy vay không ghi thời hạn trả cũng như lãi suất nhưng theo ông Tr khai thì hai bên có thỏa thuận thời hạn vay là 01 tháng, lãi suất là 2%/tháng. Như vậy, có thể khẳng định giữa ông Tr và anh H có hợp đồng vay tài sản là tiền. Tuy hai bên không ghi thời hạn trả nợ trong giấy vay nhưng có thể khẳng định như ông Tr khai hai bên đã thỏa thuận thời hạn vay là 1 tháng và ông Tr đã đòi nợ anh H nhiều lần. Việc ông Tr kiện đòi anh H phải trả nợ là có căn cứ.

Tại đơn kháng cáo nộp tại Tòa án anh H trình bày đã chuyển vào tài khoản của vợ ông Tr là chị Ph 65.000.000 đồng và tài khoản của em gái ông Tr 20.000.000 đồng để trả nợ cho số tiền đã vay của ông Tr nhưng tại phiên tòa ngày 06/5/2019 và các lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh H lại khẳng định chỉ chuyển vào tài khoản của chị Ph 55.000.000 đồng.

Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành lấy lời khai của vợ ông Tr và xác minh tài khoản của chị Ph thì được Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Y xác nhận trong tài khoản nhận tiền của chị Ph từ tháng 7/2015 đến nay chỉ có ngày 18/11/2016 có nhận từ anh H chuyển đến 10.000.000 đồng.

Đối với đề nghị của anh H cho rằng anh H có chuyển 20.000.000 đồng để trả nợ ông Tr qua tài khoản của em gái ông Tr tại quầy giao dịch Techcombank Y, mặc dù anh H không biết tên em gái ông Tr và tài khoản của em gái ông Tr nhưng Tòa án cấp phúc thẩm cũng đề nghị Phòng giao dịch của Techcombank Y thuộc Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam cung cấp giao dịch chuyển tiền đi của anh H tại quầy này từ tháng 7/2015 đến nay thì hết năm 2017 không thể hiện anh H chuyển khoản tiền nào trị giá 20.000.000 đồng.

Từ những căn cứ trên, chỉ có cơ sở xác định anh H mới trả cho ông Tr 10.000.000 đồng vào ngày 18/11/2016 qua tài khoản của vợ ông Tr là chị Phương. Tại phiên tòa hôm nay, ông Tr cũng chấp nhận chỉ đòi anh H 90.000.000 đồng. Do vậy, cần chấp một phần kháng cáo, sửa án sơ thẩm, buộc anh H trả cho anh Tr 90.000.000 đồng.

Về án phí: Anh Nguyễn Anh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 255; 256 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 235; 264; 266; 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Sửa án sơ thẩm.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Nguyễn Anh H.
2. Buộc anh Nguyễn Anh H phải có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Bá Tr số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Anh H phải chịu 4.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận anh H đã nộp

300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu số: 0003994 ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Hoàn trả ông Đặng Bá Tr 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số: 03862 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**